Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý CBCC : ĐẠI HỌC HUẾ

Số hiệu cán bộ, công chức:

Cơ quan, đơn vị sử dụng CBCC: TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HUẾ

SƠ YẾU LÝ LỊCH CÁN BỘ, CÔNG CHỨC

1) Họ và tên khai sinh (viết chữ in hoa): HUỲNH VĂN MINH

2) Tên gọi khác: không có

3) Sinh ngày: 16 tháng 10 năm 1952. Giới tính (nam, nữ): Nam

4) Nơi sinh: Xã Lộc điền, Huyện Phú Lộc, Tỉnh Thừa thiên – Huế

5) Quê quán: Xã Lộc điền, Huyện Phú Lộc, Tỉnh Thừa thiên – Huế

6) Dân tộc: Kinh. 7) Tôn giáo: không

8) Nơi đăng ký bộ khẩu thường trú: 54 Trần thúc Nhẫn, Huế

(Số nhà, đường phố, thành phố, xóm, thôn, xã, huyện, tỉnh)

9) Nơi ở hiện nay: 54 Trần thúc Nhẫn, Huế, Tỉnh Thừa thiên-Huế

10) Nghề nghiệp khi được tuyển dụng: Bác sĩ, Cán bộ giảng dạy.

11) Ngày tuyển dụng: 1/1/1978, Cơ quan tuyển dụng: Trường Đại học Y Dược Huế

12) Chức vụ (chức danh) hiện tại:

- UV Ban Bảo vệ SKCB Miền Trung.
- Chủ tịch Hội Tim mạch Việt nam.
- Chủ tịch Hội Tăng huyết áp Việt nam.
- Giảng viên Cao cấp Bộ Môn Nội Trường Đại học Y Dược Huế

13) Công việc chính được giao: Giảng dạy, điều trị.

14) Ngạch công chức (viên chức): Giảng viên Cao cấp, Mã ngạch: 1509
Bậc lương: 5, Hệ số:7.64, Ngày hưởng: 1/10/2013.
Phụ cấp chức vụ: 0.5, Phụ cấp khác: ……

15.1- Trình độ giáo dục phổ thông (đã tốt nghiệp lớp mấy/thuộc hệ nào): Đại học

15.2- Trình độ chuyên môn cao nhất: Giáo sư Tiến sĩ Nội khoa Tim mạch

15.3- Lý luận chính trị: Cao cấp. 15.4-Quản lý nhà nước: Giảng viên cao cấp

15.5- Ngoại ngữ: Bằng DELF I, II Pháp – Bằng Cử nhân Anh. 15.6-Tin học: A

16) Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam: 3/6/2000. Ngày chính thức: 3/6/2001

17) Ngày tham gia tổ chức chính trị - xã hội: Phó Bí thư Đoàn Trường (1977), Chủ tịch Công Đoàn Trường (1990), Trưởng ban Thanh Tra Công đoàn Đại học Huế (1995), Bí thư Chi Bộ Bộ Môn Nội (2000), Đảng ủy Trường Đại học Y Dược Huế (2005).

18) Ngày nhập ngũ:…/…/……, Ngày xuất ngũ: …/…/…… Quân hàm cao nhất: .....

19) Danh hiệu được phong tặng cao nhất: Nhà giáo nhân dân (2012)

20) Sở trường công tác: Nội khoa Tim mạch – Tạo nhịp tim.

21) Khen thưởng: Huân chương Lao động hạng Hai (2010). Bằng khen Chủ tịch nước (2008). Bằng khen Thủ tướng (1997). Bằng khen TW Đoàn (1988) Bằng khen Tổng Liên đoàn lao động Việt nam (2002).

22) Kỷ luật: không

23) Tình trạng sức khoẻ: Tốt. Chiều cao:171 cm, Cân nặng:70 kg, Nhóm máu: O Rh (+)

24) Là thương binh hạng: …./……, Là con gia đình chính sách: .....

25) Số chứng minh nhân dân: 190088164. Ngày cấp: 02/3/2007

26) Số sổ BHXH: 3398006532

27) Đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, ngoại ngữ, tin học

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Từ tháng, năm Đến tháng, năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ gì
Trường Đại học Y-Dược Huế.	Tốt nghiệp Đại học, BS Nội khoa.	1970 - 1977	Tập trung, chính qui, 7 năm	Bằng Bác sĩ Nội khoa, loại khá
ĐH Paris 6, Cộng Hoà Pháp	Thực tập sinh cấp I Nội khoa Tim mạch	1989-1990	Tập trung, 1 năm	Chứng chỉ nội trú tim mạch (FFI).
Đại học Y khoa Huế	Chuyên khoa cấp I Nội Khoa	1990- 1991	Tập trung, chính qui, 2 năm	Bằng BS CK 1 Nội khoa. Loại khá
Đại học Sư phạm Huế	Bằng DELF 1er degre & 2nd degre	1993-1994	Tại chức, 2 năm	Bằng DELF 1er degre & 2nd degre của Bộ Giáo dục Pháp. Loại khá
ĐH Lille Cộng Hoà Pháp	Thực tập sinh cấp II Loạn nhịp tim	1995-1996	Tập trung, 1 năm	Chứng chỉ nội trú tim mạch (FFI).
ĐH Nancy Cộng Hoà Pháp	Thực tập tăng cường Tạo nhịp tim	Tháng 8- tháng 11/ 1998	Tập trung, ngắn hạn 3 tháng	Chứng chỉ tạo nhịp tim.
Trường Đại học Sư phạm Huế	Cử nhân Anh văn	2005- 2007	Tại chức, 2 năm	Bằng cử nhân Anh văn
Phân viện Lý luận chính trị Đà nẵng	Cao cấp Lý luận Chính trị.	2002-2004	Tại chức, 2 năm	Bằng Lý luận chính trị cao cấp.Loại khá
Đại học Y Hà nội.	NCS Nội khoa Tim mạch.	1995- 1997	Tập trung ngắn hạn, 3 năm	Tiến sĩ Nội khoa Tim mạch.Loại giỏi.
Đại học khoa học	Tin học cơ bản	1998	Tập trung, ngắn hạn 3 tháng	Chứng chỉ tin học cơ bản

28) Tóm tắt quá trình công tác

Thời gian	Công việc	Tên ngạch công chức	Chức vụ	Cơ quan
1977-1987	Bác sĩ Nội khoa	Giảng viên	CBGD, Bí thư Đoàn TNCS Bộ Môn Nội	Trường Đại học Y Huế, BVTW Huế
1987-1989	Bác sĩ Nội khoa	Giảng viên chính	Giáo vụ Bộ môn Nội, Phó chủ nhiệm Khoa Nội tim mạch, Phó Bí thư Đoàn Trường	Trường Đại học Y Huế, BVTW Huế
1989-1990	BS Nội trú tại Pháp	Giảng viên chính	Giáo vụ Bộ môn, Phó Chủ nhiệm Khoa Nội Tim mạch, Phó Bí thư Đoàn Trường	Trường Đại học Y Huế, BVTW Huế
1990-1995	BSCK1, NCS, thực tập sinh cấp 2 tại Pháp	Giảng viên chính	Phó chủ nhiệm Bộ môn, Phó Chủ nhiệm Khoa Nội Tim mạch, Chủ tịch Công đoàn Trường.	Trường Đại học Y Huế, BVTW Huế
1995-2000	Tiến sĩ	Giảng viên chính	Phó chủ nhiệm Bộ môn, Phó Chủ nhiệm Khoa Nội Tim mạch, Phó Bí thư chi bộ Bộ môn Nội , UV BCH Công đoàn Đại học Huế	Trường Đại học Y Huế, BVTW Huế
2000-2005	Tiến sĩ	Giảng viên chính, Phó giáo sư	Phó chủ nhiệm Bộ môn, Phó GĐ BV trường Đại học Y - Dược, Phó Chủ nhiệm Khoa Nội Tim mạch BVTW Huế, Bí thư chi bộ Bộ môn Nội	Trường Đại học Y Huế, BV trường Đại học Y -Dược Huế, BVTW Huế
2005-2009	Tiến sĩ	Giảng viên chính, Phó giáo sư	Chủ nhiệm Bộ môn, Phó GĐ BV trường Đại học Y -Dược, Phó Giám đốc Trung tâm Tim mạch BVTW Huế, Đảng ủy viên ĐU trường, Bí thư chi bộ Bộ môn Nội	Trường Đại học Y Huế, BV trường Đại học Y -Dược Huế, BVTW Huế
2009-2019	Tiến sĩ	Giảng viên Cao cấp, Giáo sư	Chủ nhiệm Bộ môn, Phó GĐ BV trường Đại học Y -Dược,	Trường Đại học Y Huế, BV trường

			Phó Giám đốc Trung tâm Tim mạch BVTW Huế, Bí thư chi bộ Bộ môn Nội	Đại học Y -Dược Huế, BVTW Huế
Từ 2020 đến nay	Tiến sĩ	Giảng viên Cao cấp, Giáo sư	Giáo sư, Tiến sĩ Nội khoa Tim mạch,	Bộ Môn Nội Trường Đại học Y -Dược Huế,

29) Đặc điểm lịch sử bản thân:

- Khai rõ: bị bắt, bị tù (từ ngày tháng năm nào đến ngày tháng năm nào, ở đâu), đã khai báo cho ai, những vấn đề gì? Bản thân có làm việc trong chế độ cũ (cơ quan, đơn vị nào, địa điểm, chức danh, chức vụ, thời gian làm việc ....) Không

- Tham gia hoặc có quan hệ với các tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội nào ở nước ngoài (làm gì, tổ chức nào, đặt trụ sở ở đâu .....?): Không

- Có thân nhân (Cha, Mẹ, Vợ, Chồng, con, anh chị em ruột) ở nước ngoài (làm gì, địa chỉ .....)? Không

30) Quan hệ gia đình

a) Về bản thân: Cha, Mẹ, Vợ (hoặc chồng), các con, anh chị em ruột

Mối quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội…?
Cha	Huỳnh văn Túc (đã mất)	1928	Lộc điền, Phú lộc, TT- Huế, y tá, không tham gia đảng phái phản động
Mẹ	Tôn nữ thị Xuyến (đã mất)	1928	Sư lỗ đông, Phú lộc, TT- Huế, y tá, không tham gia đảng phái phản động
Chị	Huỳnh thị Kim Sa	1950	Lộc điền, Phú lộc, TT- Huế, giáo viên đã về hưu, không tham gia đảng phái phản động
Vợ	Nguyễn thị Thước	1953	Thế chí tây, Điền hòa, TT-Huế, y tá đã về hưu, đảng viên đảng CSVN.
Con	Hoàng anh Tiến	1979	Lộc điền, Phú lộc, TT-Huế, BS, CBGD trường y dược Huế, đảng viên đảng CSVN.
Con	Hoàng anh Đào	1981	Lộc điền, Phú lộc, TT-Huế, BS, CBGD trường y dược Huế, đảng viên đảng CSVN.
Dượng	Đoàn chí An (đã mất)	1928	Mỹ Lợi, Phú lộc, TT- Huế, y tá, không tham gia đảng phái phản động
Em	Đoàn chí Thành	1956	Mỹ Lợi, Phú lộc, TT- Huế, giáo viên, không tham gia đảng phái phản động

b. Về bên vợ : Cha, Mẹ, anh chị em ruột

Mối quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội…?
Cha	Nguyễn sanh Thao	1930	Hương trà, Hương điền, TT- Huế, Trung tá QDND Việt nam, đảng viên CSVN, về hưu
Mẹ	Nguyễn thị Tằm (đã mất)	1930	Thế chí tây, Điền hòa, TT-Huế, buôn bán
Em	Nguyễn sanh Trà	1963	Hương trà, Hương điền, TT- Huế, công nhân, ĐVCS
Em	Nguyễn thanh Bình	1968	Hương trà, Hương điền, TT- Huế, giáo viên, ĐVCS
Em	Nguyễn thanh Hoa	1973	Hương trà, Hương điền, TT- Huế, giáo viên, ĐVCS

2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu *(thuộc chuyên ngành đang hoạt động)*

2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình

a) Tổng số sách đã chủ biên: 6 sách chuyên khảo; 6 giáo trình.

b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất *(tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn).*

TT	Năm học	Tên giáo trình	Tóm tắt nội dung, tính ứng dụng, cấp đánh giá
1	2008-2009	Bệnh Tim mạch trong rối loạn nội tiết-chuyển hóa (VC)	NXB ĐH Huế, 2008
2	2008-2009	Giáo trình Sau đại học Hồi sức cấp cứu Nội khoa (CB)	NXB ĐH Huế, 2009
3	2008-2009	Điện tâm đồ từ điện sinh lý đến chẩn đoán lâm sàng (CB)	NXB ĐH Huế, 2009
4	2009-2010	Giáo trình Nội cơ sở (CB)	NXB ĐH Huế, 2009
5	2011-2012	Hồi sức cấp cứu (Sách dịch) (VC)	NXB ĐH Huế, 2012
6	2012-2013	Giáo trình Bệnh lý Nội khoa tập I (CB)	NXBY Học , 2008. Tái bản 2013
7	2012-2103	Giáo trình Bệnh lý Nội khoa tập II (CB)	NXBY Học, 2008. tái bản lần 2013
8	2013-2014	Giáo trình Sau đại học Nội Tim mạch học (CB)	NXB ĐH Huế, 2008. Tái bản năm 2014

VC: Viết chung, CB: chủ biên

Sách chuyên khảo

STT	Tên s	Nơi, năm xuất bản
1	Khuyến cáo 2008 về chẩn đoán và xử trí suy tim (VC)	NXBY Học, 2008
2	Khuyến cáo 2008 về các bệnh lý tim mạch & chuyển hóa (VC)	NXBY Học, 2008
3	Bệnh Tim mạch trong rối loạn nội tiết- chuyển hóa (VC)	NXB ĐH Huế, 2008
4	Khuyến cáo 2008 chẩn đoán và xử trí tăng huyết áp người lớn (CB)	NXBY Học, VN 2008
5	Đột tử và hội chứng Brugada (CB)	NXB YH, VN,2006
6	Điện tâm đồ từ điện sinh lý đến chẩn đoán lâm sàng (CB)	NXB ĐH Huế, 2009
7	Bệnh học Tim mạch tập II (VC. Chương 67. tr 558-581) (VC)	NXB Y Học, VN, 2006
8	Bệnh Tim mạch trong rối loạn nội tiết- chuyển hóa (VC). (Chuyền đề 1: Đề kháng insulin tr.9-58.)	NXB ĐH Huế, 2008
9	Khuyến cáo 2010 về các bệnh lý tim mạch (VC)	NXBY Học, VN, 2010
10	Hồi sức cấp cứu (Sách dịch) (VC)	NXB ĐH Huế, 2012
11	Holter điện tâm đồ (CB)	NXB ĐH Huế, 2009. Taí bản 2014
12	Theo dõi HA lưu động 24 giờ: từ nguyên lý đến thực hành (CB)	NXB ĐH Huế, 2015
13	Những vấn đề thiết yếu trong Tim mạch (CB)	NXB ĐH Huế, 2017
14	Management of Complex cardiovascular problems. The consultants approach. 2nd edition. Chapter 6. Risk factor modification for prevention of coronary artery disease. p 127-147 (VC)	Futura Publishing Company, Inc. USA, 2007
15	"Using Hand-Made SASD-14 to Evaluate the Relationship Between Hypertension and Obstructive Sleep Apnea Syndrome", 6th International Conference on the (VC)	Development of Biomedical Engineering (BME6), IFMBE Proceedings 63, Springer Nature, https://doi.org/10.1007/978-981-10-4361-1_80 (2016),

VC: Viết chung, CB: chủ biên

2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học

a) Tổng số đã công bố:136 bài báo tạp chí trong nước; 23 bài báo tạp chí quốc tế.

b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất *(tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn - nếu có):*

- Trong nước:15
- Quốc tế: 27 bài

Tên bài báo khoa học trong nước (8 năm gần đây)

Tt	Năm học	Tên bài báo NCKH	Tên tạp chí đã nghiệm thu và đăng bài
1	2009	Nghiên cứu ứng dụng kỷ thuật catheter Swan-Ganz để đo áp lực buồng tim và lưu lượng tim trong tiên lượng phẫu thuật tim hở	Y học thực hành Việt nam
2	2009	Một số yếu tố nguy cơ liên quan đến nguy cơ bệnh lý mạch vành trong 10 năm tới tại cộng đồng tỉnh Thừa thiên - Huế	Y học thực hành Việt nam
3	2009	Nghiên cứu chức năng tâm trương thất trái bằng siêu âm Doppler tim ở bệnh nhân bệnh tim thiếu máu cục bộ kèm tăng huyết áp	Y học thực hành Việt nam

4	2009	Nghiên cứu chức năng tâm trương thất trái bệnh nhân bệnh tim thiếu máu cục bộ bằng siêu âm Doppler mô	Y học thực hành Việt nam
5	2009	Dự báo nguy cơ mắc bệnh mạch vành và mạh não trong 10 năm bằng thang điểm Framingham cho người trưởng thành tại tỉnh Quãng nam	Y học thực hành Việt nam
6	2009	Nghiên cứu hiệu quả của chương trình truyền thông giáo dục sức khoẻ trên các yếu tố nguy cơ tim mạch ở người trưởng thành	Y học thực hành Việt nam
7	2009	Điều trị rung nhĩ: kiểm soát nhịp hay kiểm soát tần số	Tạp chí Nội khoa Việt nam
8	2009	Tiêu sợi huyết trong nhồi máu cơ tim cấp	Tạp chí Nội khoa Việt nam
9	2009	Nghiên cứu nồng độ TNF anpha huyết thanh ở bệnh nhân cao tuổi bị hội chứng vành cấp	Y học thực hành Việt nam
10	2009	Đánh giá ảnh hưởng BMI lên nồng độ Nt-ProBNP ở đợt cấp suy tim mạn	Y học thực hành Việt nam
11	2009	Tiền đái tháo đường tại tỉnh Thừa thiên - Huế	Y học thực hành Việt nam
12	2009	Nghiên cứu nồng độ N-tProBNP huyết tương trước và sau lọc máu ở bệnh nhân suy thận mạn giai đoạn cuối	Y học thực hành Việt nam
13	2009	Nghiên cứu vai trò dự báo rối loạn nhịp thất của luân phiên sóng T ở bệnh nhân suy tim	Tạp chí Nội khoa Việt nam
14	2009	Nghiên cứu bất thường đường đi của động mạch quay ở bệnh nhân chụp động mạch vành qua đường động mạch quay	Tạp chí Nội khoa Việt nam
15	2009	Nghiên cứu chức năng tâm trương thất trái ở bệnh nhân thiếu máu cơ tim cục bộ bằng siêu âm Doppler mô	Tạp chí Nội khoa Việt nam
16	2009	Nghiên cứu hình ảnh tổn thương động mạch vành qua chụp động mạch vành chọn lọc ở bệnh nhân có hội chứng chuyển hoá	Tạp chí Nội khoa Việt nam
17	2009	Khảo sát hình thái và chức năng tâm trương thất trái bằng siêu âm Doppler tim ở bệnh nhân bị bệnh tim thiếu máu cục bộ không tăng huyết áp	Tạp chí Nội khoa Việt nam
18	2009	Cập nhật chẩn đoán và điều trị THA người lớn	Tạp chí Nội khoa Việt nam
19	2009	Khuyến cáo mới của AHA/ACCF/HRS về chẩn đoán điện tâm đồ	Tạp chí Nội khoa Việt nam
20	2009	Một số yếu tố nguy cơ liên quan đến nguy cơ bệnh lý mạch vành trong 10 năm tới tại cộng đồng tỉnh Thừa thiên-Huế	Tạp chí Nội khoa Việt nam
21	2009	Định nghĩa lại nhồi máu cơ tim	Tạp chí Nội khoa Việt nam
22	2009	Sildenafil trong điều trị suy tim	Tạp chí Nội khoa Việt nam
23	2009	Nhận xét 350 trường hợp tạo nhịp vĩnh viễn tại BVTW Huế	Tạp chí Nội khoa Việt nam
24	2009	Nghiên cứu nồng độ hs-CRP và số lượng BC trong dự báo tổn thương dộng mạch vành	Tạp chí Nội khoa Việt nam
25	2009	Nghiên cứu hai chất chỉ điểm hs-CRP và IL-6 ở bệnh nhân THA nguyên phát	Tạp chí Nội khoa Việt nam

26	2009	Nghiên cứu mối liên quan giữa THA có trũng và không có trũng với một số tổn thương cơ quan đích bằng máy đo HA lưu động 24 giờ	Tạp chí Nội khoa Việt nam
27	2009	Nghiên cứu áp dụng chỉ số GRACE trong đánh giá tiên lượng bệnh nhân sau nhồi máu cơ tim 6 tháng	Tạp chí Nội khoa Việt nam
28	2009	Nghiên cứu phương pháp đặt stent trực tiếp trong điều trị bệnh mạch vành	Tạp chí Nội khoa Việt nam
29	2009	Nghiên cứu hình ảnh tổn thương động mạch vành qua chụp mạch vành chọn lọc ở bệnh nhân có hội chứng chuyển hóa	Tạp chí Nội khoa Việt nam
30	2009	Nghiên cứu rối loạn nhịp tim ở bệnh nhân hội chứng nút xoang bệnh lý bằng Holter điện tim 24 giờ	Tạp chí Nội khoa Việt nam
31	2009	Nghiên cứu chức năng tâm trương thất trái ở bệnh nhân bị bệnh tim thiếu máu cục bộ bằng siêu âm doppler mô	Tạp chí Nội khoa Việt nam
32	2009	Đánh giá sự biến đổi nồng độ N-terminal pro BNP trước và sau điều trị nội khoa tích cực ở bệnh nhân suy thận mạn	Tạp chí Nội khoa Việt nam
33	2009	Nghiên cứu dự báo nguy cơ mạch vành, tai biến mạch não ở các đối tượng dân cư tỉnh Quãng Bình	Tạp chí Nội khoa Việt nam
34	2009	Tỷ lệ tử vong và các biến cố tim mạch ở bệnh nhân ĐTĐ typs 2 sau 5 năm	Tạp chí Nội khoa Việt nam
35	2009	Nghiên cứu tương quan giữa nồng độ NT pro BNP huyết tương và chỉ số khối cơ thất trái ở bệnh nhân đang lọc máu chu kỳ	Tạp chí Nội khoa Việt nam
36	2009	Nghiên cứu hiệu quả của chương trình truyền thông giáo dục sức khỏe trên các yếu tố nguy cơ tim mạch ở người trưởng thành	Tạp chí Nội khoa Việt nam
37	2009	Liên quan giữa nồng độ NT-proBNP và tổn thương động mạch vành ở bệnh nhân hội chứng vành cấp	Tạp chí Nội khoa Việt nam
38	2010	Theo dõi THA lưu động trong THA & các bệnh lý liên quan	Tạp chí Nội khoa Việt nam
39	2010	Nghiên cứu chức năng tâm trương thất trái ở bệnh nhân bị bệnh tim thiếu máu cục bộ bằng siêu âm Doppler mô	Tạp chí YHTH Việt nam
40	2010	Nghiên cứu sự biến đổi về hình thái và chức năng tâm trương thất trái bằng siêu âm Doppler mô ở bệnh nhân bị bệnh tim thiếu máu cục bộ kèm THA	Tạp chí YHTH Việt nam
41	2010	Sử dụng nồng độ N- termainal pro B-type NP huyết tương trong đánh giá suy tim ở bệnh nhân lọc máu chu kỳ	Tạp chí YHTH Việt nam
42	2010	Bệnh tim mạch thường gặp và thai sản	Tạp chí Phụ sản Việt nam
43	2010	Tỷ lệ mỡ cơ thể và mức mỡ nội tạng có được xem là yếu tố nguy cơ tim mạch-chuyển hóa	Tạp chí Nội khoa Việt nam
44	2010	Nghiên cứu kết hợp NT-proBNP và hs-CRP trong tiên lượng tử vong ở bệnh nhân hội chứng vành cấp không có ST chênh lên	Tạp chí Nội khoa Việt nam
45	2010	Liên quan nồng độ NT-proBNP huyết thanh với chức năng tâm thu thất trái sau nhồi máu cơ tim cấp	Tạp chí Nội khoa Việt nam
46	2010	Bước đầu khảo sát giá trị BNP trong rung nhĩ mạn tính trên 6 tháng	Tạp chí Nội khoa Việt nam
47	2010	Nghiên cứu biến thiên nhịp tim theo thời gian và phổ tần số ở người bình thường bằng Holter điện tim 24 giờ	Tạp chí Nội khoa Việt nam

48	2010	Tỷ lệ tử vong và các biến cố tim mạch ở bệnh nhân ĐTĐ typ 2 sau 5 năm	Tạp chí Nội khoa Việt nam
49	2010	Nghiên cứu rối loạn nhịp tim và hiện tượng không giảm hay giảm HA về đêm trên bệnh nhân THA bằng Holter điện tim và HA 24 giờ	Tạp chí Nội khoa Việt nam
50	2010	Nghiên cứu vai trò đột tử do tim bằng kết hợp luân phiên sóng T và Nt-proBNPO ở bệnh nhân suy tim	Tạp chí Nội khoa Việt nam
51	2010	Theo dõi và sử dụng thuốc trong hồi sức ngừng tim	Tạo chí Y học Việt nam
52	2010	Kết quả bước đầu đặt tĩnh mạch trong ở trẻ em dưới sự hướng dẫn của siêu âm tại trung tâm tim mạch Huế	Tạo chí Y học Việt nam
53	2010	Nghiên cứu tỉ lệ tái hẹp và hình thái tái hẹp trung hạn 6 tháng sau can thiệp động mạch vành qua da	Tạo chí Y học Việt nam
54	2010	Nghiên cứu hình ảnh tổn thương động mạch vành qua chụp động mạch vành chọn lọc ở bệnh nhân có hội chứng chuyển hóa	Tạo chí Y học Việt nam
55	2010	Nghiên cứu ứng dụng kỷ thuật catheter Swan-Ganz ở bệnh nhân phẫu thuật tim hở có nguy cơ cao	Tạo chí Y học Việt nam
56	2010	Sự biến đổi ngưng tập tiểu cầu và fibrinogen máu với rối loạn lipid máu, tăng huyết áp ở bệnh nhân đột quị thiếu máu não	Tạo chí Y học Việt nam
57	2010	Sildenafil trong tăng áp phổi	Tạo chí Y học Việt nam
58	2010	Nghiên cứu sự biến đổi các thông số điện thế muộn ở bệnh nhân tứ chứng Fallot trước và sau phẫu thuật	Tạo chí Y học Việt nam
58	2011	Tổng quan theo dõi Huyết áp lưu động 24 giờ cho bệnh nhân đái tháo đường	Tạp chí Y-Dược học Huế
60	2011	Nghiên cứu tác dụng kháng viêm của Irbesartan trong điều trị THA nguyên phát	Tạp chí Nội khoa Việt nam
61	2011	Cập nhật xử trí nội khoa rung nhĩ ở bệnh nhân suy tim	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
62	2011	Nhân một trường hợp nút mạch cấp cứu bệnh nhân xuất huyết dưới nhện do vỡ phình mạch não ở bệnh viện trường Đại học Y-Dược Huế	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
63	2011	Một chỉ điểm tim mạch mới điều trị dự phòng bệnh lý tim mạch do vữa xơ	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
64	2011	Nghiên cứu áp dụng kỷ thuật ECMO điều trị bệnh nhân sy giảm chức năng tim phổi cấp tại BVTW Huế	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
65	2011	Nghiên cứu giá trị của hs-CRP và IL-6 trong lượng giá nguy cơ tim mạch tổng quát ở bệnh nhân THA nguyên phát	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
66	2011	Nghiên cứu tỉ lệ HA trủng và không trủng bằng kỷ thuật đo HA 24 giờ	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
67	2011	Nghiên cứu ứng dụng tiêu chuẩn mói trong chẩn đoán NMCT cấp ở bệnh nhân có cơn đau thắt ngực	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
68	2011	Nghiên cứu nồng độ Myelopyroxidase huyết tương và mối liên quan với mức độ nặng ở bệnh nhân NMCT cấp	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
69	2011	Nghiên cứu hiệu quả lâm sàng của thiên sứ hộ tâm đan trong điều trị cơn đau thắt ngực ổn định	Tạp chí Tim mạch học Việt nam

70	2011	Nhận xét kết quả bước đầu chụp và can thiệp động mạch vành tại BV trường Đại học Y – Dược Huế	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
71	2011	Bước đầu áp dunhgj phương pháp tái đồng bộ trong điều trị suy tim tại BV trường Đại học Y – Dược Huế	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
72	2011	Đánh giá đặc điểm điện tâm đồ bề mặt trong tạo nhịp vùng vách đường ra thất phải	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
73	2011	Bước đầu tiến hành kỷ thuật tạo nhịp vĩnh viễn tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Huế	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
74	2011	Nghiên cứu rối loạn nhịp tim và hiện tượng giảm hay không giảm huyết áp về đêm trên bệnh nhân THA bằng Holter điện tim và HA 24 giờ	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
75	2011	Nghiên cứu biến thiên nhịp tim và hiện tượng không giảm hay giảm HA về đêm trên bệnh nhân THA bằng Holter HA và điện tim 24 giừo	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
76	2011	Nghiên cứu biến thiên nhịp tim bệnh nhân THA trên 40 tuổi	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
77	2011	Đánh giá chất lượng cuộc sống theo bảng SF-36 trước và sau điều trị tích cực bệnh nhân suy tim mạn	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
78	2011	Nghiên cứu một số yếu tố tiên lượng ở bệnh nhân suy tim mạn đợt cấp	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
79	2011	Nghiên cứu biến thiên nhịp tim theo thời gian và theo phổ tần số ở người bình thường	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
80	2011	Nghiên cứu đặc điểm rối loạn nhịp tim bằng Holter điện tim 24 giờ ở bệnh nhân THA nguyên phát tại khoa Tim mạch Nội tiết BV đa khoa TƯ Cần thơ	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
81	2011	Đánh giá hiệu quả của Verapamil và amiodarone điều trị đơn độc hoặc phối hợp qua đường tĩnh mạch trong nhịp nhanh kịch phát trên thất có	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
82	2011	Khảo sát rối loạn nhịp tim và thiếu máu cơ tim trên bệnh nhân THA có ECG thường qui bình thường bằng Holter ECG 24 giờ	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
83	2011	Tìm hiểu mối liên quan giữa điện thế muộn dương tính và rối loạn nhịp thất trên điện tâm đồ bề mặt ở bệnh nhân NMCT	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
84	2011	Nghiên cứu các thông số điện thế muộn ở bệnh nhân bệnh cơ tim dãn	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
85	2011	Nghiên cứu hình ảnh bệnh lý qua chụp mạch não số hóa xóa nền ở bệnh viện Đại học Y Dược Huế	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
86	2011	NT-proBNP và các điểm cắt trong bệnh lý tim mạch	Tạp chí Y Dược học Việt nam
87	2011	Đồng thuận chuyên gia của trường môn tim mạch Hoa kỳ/Hội tim Hoa kỳ 2011 về THA người cao tuổi	Kỷ yếu công trình NCKH Bình định 12/2011
88	2011	Cập nhật điều trị nội khoa suy tim	Kỷ yếu công trình NCKH Bình định 2/2011
89	2012	Các trường hợp tái đồng bộ tim trong điều trị suy tim tại BV trường Đại hoc Y Dược Huế	Tạp chí Y học Thực hành Việt nam

90	2012	Đồng thuận chuyên gia về thuốc chẹn thụ thể beta trong điều trị THA	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
91	2013	Hiệu quả của amlodipine trên huyết áp ở bệnh nhân nhồi máu não có tăng huyết áp kết quả từ 52 bệnh nhân được đo lưu động 24 giờ	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
92	2013	Nghiên cứu lưu huyết đồ chi dưới với một số yếu tố nguy cơ ở bệnh nhân tănghuyết áp	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
93	2013	Nghiên cứu tác động của thuốc ức chế thụ thể angiotensin II (losartan) trên biến thiên nhịp tim theo phổ tần số ở bệnh nhân tăng huyết áp nguyên phát	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
94	2013	Nghiên cứu biến thiên nhịp tim và không trũng huyết áp ban đêm trên bệnh nhân tăng huyết áp nguyên phát trước và sau dùng thuốc ức chế thụ thể angiotensin II (losartan)	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
95	2013	Evaluating effects of lercanidipne versus amlodipine in patients having cerebral ischemic stroke with hypertension by ambulatory blood pressure monitoring	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
96	2013	Nghiên cứu mối liên quan giữa acid uric máu và tổn thương cơ quan đích ở bệnh nhân tăng huyết áp nguyên phát	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
97	2013	Nghiên cứu nồng độ hoạt tính renin nguyên phát huyết tương (pra) ở bệnh nhân tăng huyết áp nguyên phát	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
98	2013	Đánh giá hiệu quả của lercanidipine so với amlodipine ở bệnh nhân nhồi máu não có tăng huyết áp bằng theo dõi huyết áp lưu động 24 giờ	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
99	2013	Tiền tăng huyết áp	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
100	2013	H-fabp (heart-type fatty acid binding protein), một phát hiện mới trong chẩn đoán sớm trên bệnh nhân nhồi máu cơ tim cấp	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
101	2013	Nghiên cứu mối liên quan của các thành tố trong thang điểm nguy cơ Reynolds và mức độ tổn thương mạch vành ở bệnh nhân nữ bị bệnh mạch vành	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
102	2013	Nghiên cứu vai trò của IMA (ischemia modified albumin) huyết thanh trong chẩnđoán nhồi máu cơ tim cấp	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
103	2013	Nghiên cứu vai trò của điện thế muộn, sự giảm độ chênh lên đoạn st trong dự báo rối loạn nhịp thất và tiên lượng bệnh nhân nhồi máu cơ tim	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
104	2013	Nghiên cứu dự báo nguy cơ mắc bệnh lý mạch vành ở người trưởng thành tại Tỉnh Đắklắk năm 2010-2011	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
105	2013	Nghiên cứu một số yếu tố nguy cơ, đặc điểm lâm sàng và hình ảnh chụp cắt lớp vi tính ở bệnh nhân nhồi máu não có tăng huyết áp	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
106	2013	Nghiên cứu vai trò của chỉ số SVO2 để theo dõi huyết động bệnh nhân phẫu thuật tim có nguy cơ cao	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
107	2013	Kháng insulin ở bệnh nhân suy tim	Tạp chí Tim mạch học Việt nam

108	2013	Đánh giá hiệu quả can thiệp động mạch vành qua da bằng điện tâm đồ nội mạch vành	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
109	2013	Ứng dụng đặt máy tạo nhịp tim một buồng (VVI) và hai buồng (VDD-DDD- DDDR) trên bệnh nhân rối loạn nhịp tim chậm tại tỉnh Bình Định	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
120	2013	Nghiên cứu biến thiên nhịp tim theo thời gian và phổ tần số ở bệnh nhân suy tim mạn tính	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
121	2013	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng và cận lâm sàng ở bệnh nhân đợt cấp suy tim mạn điều trị tại Bệnh Viện Đa Khoa Trung Ương Cần Thơ	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
122	2013	Nghiên cứu thành tố dung tích sống trong chẩn đoán suy tim theo tiêu chuẩn các giai đoạn của suy tim mạn Framingham và mối liên quan với	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
123	2013	Nghiên cứu hình ảnh tổn thương động mạch vành ở bệnh nhân trên 50 tuổi bệnh lý van tim	Tạp chí Nội khoa
124	2013	Đánh giá sự khác biệt trong tạo nhịp thất phải tại vị trí mõm và vùng vách	Kỷ yếu Hội nghị KHKT BV Trường – Đại học Huế
125	2014	Tác dụng trên bệnh mạch vành của ức chế men chuyển và chẹn thụ thể Angiotensin II ở bệnh nhân tăng huyết áp có điểm gì khác nhau?	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
126	2014	Nghiên cứu huyết áp lưu động 24 giờ ở bệnh nhân tăng huyết áp áo choàng trắng và tăng huyết áp thực sự	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
127	2014	Nghiên cứu sự biến đổi huyết áp tư thế và các yếu tố nguy cơ ở bệnh nhân cao tuổi có tăng huyết áp	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
128	2014	Nghiên cứu sự biến đổi huyết áp tư thế và các yếu tố nguy cơ ở bệnh nhân cao tuổi có tăng huyết áp.	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
129	2014	Nghiên cứu tỉ lệ tiền tăng huyết áp và các đặc điểm lâm sàng của đối tượng cán bộ khám sức khỏe tại bệnh viện trường đại học y dược Huế	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
130	2014	Nghiên cứu nồng độ Lp-Pla2 huyết thanh ở bệnh nhân tăng huyết áp có hội chứng chuyển hóa.	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
131	2014	Đánh giá hiệu quả của lercanidipine so với amlodipine bệnh nhân nhồi máu não có tăng huyết áp bằng theo dõi huyết áp lưu động 24 giờ	Tạp chí Tim mạch học Việt nam
132	2015	Nghiên cứu tác dụng men đậu nành Nattokinase lên huyết áp	Tạp chí Dược học Việt nam
133	2017	Nghiên cứu sự liên quan giữa nồng độ IMA và mức độ tổn thương mạch vành ở bệnh nhân mạch vành không ST chênh lên	Tạp chí Tim mạch học Quốc gia Việt nam. ISSN 1859-2848
134	2017	Nghiên cứu sự phối hợp giữa H-FABP với dấu ấn sinh học khác trong chẩn đoán sớm NMCT.	Tạp chí Tim mạch học Quốc gia Việt nam. ISSN 1859-2848
135	2017	Giá trị NT-ProBNP trong chẩn đoán tăng áp lực tâm thu động mạch phổi và suy giảm chức năng thất phải ở bệnh nhân hẹp hai lá	Tạp chí Tim mạch học Quốc gia Việt nam. ISSN 1859-2848

136	2017	Nghiên cứu rối loạn nhịp tim trên điện tâm đồ và một số yếu tố nguy cơ ở bệnh nhân tăng huyết áp điều trị ở bệnh nhân đa khoa tỉnh năm 2016	Tạp chí Tim mạch học Quốc gia Việt nam. ISSN 1859-2848
137	2017	Nghiên cứu tiên cứu tiên lượng bệnh nhân nhồi máu cơ tim bằng thang điểm Zhang	Tạp chí Tim mạch học Quốc gia Việt nam. ISSN 1859-2848
138	2018	Tóm tắt khuyến cáo chẩn đoán, điều trị và dự phòng của Phân Hội THA/Hội Tim mạch Việt nam	Tạp chí Tim mạch học Quốc gia Việt nam. ISSN 1859-2848
139	2017	Nghiên cứu nồng độ ST2 ở bệnh nhân THA	Tạp chí Tim mạch học Quốc gia Việt nam. ISSN 1859-2848
140	2018	Nghiên cứu chỉ số vọt HA sáng sớm bằng HALĐ 24 giờ ở bệnh nhân nhồi máu não có THA	Tạp chí Tim mạch học Quốc gia Việt nam. ISSN 1859-2848
141	2018	Nghiên cứu giá trị chẩn đoán NMCT cấp của TroponinT có độ nhạy cao trong 1 giờ ở bệnh nhân nhập viện vì cơn dau thắt ngực	Tạp chí Tim mạch học Quốc gia Việt nam. ISSN 1859-2848
142	2018	Nghiên cứu chỉ số vọt sáng sớm bằng huyết áp lưu động 24 giờ ở bệnh nhân NM não có tăng huyết áp	Tạp chí Tim mạch học Quốc gia Việt nam. ISSN 1859-2848

Bài báo quốc tế

1	Insulinaemia and slight overweight: the case of Vietnamese hypertensives.,	CB	International Journal of obesity, New England ISSN		21,	897-902	(1997). New England
2	Insulinoresistance et hypertension arterielle essentielle chez les vietnamiens	CB	Archives des maladies du coeur et des vaisseaux, France ISSN	No 8		1997). France	3
3	Implantation d' electrodes ventriculaires definitives sous echocardiographies. A propos de 17 observations dont un enfant de 5 ans.	CB	Stimucoeur, France ISSN	Tome 26	, No3		1998
4	Physician management of Brugada syndrome in Vietnam	CB	Asean Heart Journal .Abstract book. ISSN 0219-5666	Vol. 17	Supl. S.	40-41	2008
5	Effects of lercanidipine versus amlodipine in hypettensive patients	VC	Curr Med Res Opin. ISSN	31(1)	Jan	163-170.	2015
10	Blood Pressure Screening Following MMM 2017 Program in Vietnam.	CB	European Heart Journal, Issue Supplement_B. ISSN 1520-765X.. https:// academic.oup.com/ eurheartjsupp/issue _D	Volume 21		EISSN 1554-2815	March 2019. SCOPUS IF: 1.321
11	Mixed Venous Oxygen Saturation Predicts Short-term Outcome in High risk Cardiac Surgical	VC	CiteScore: 1.33 - SCImago Journal Rank (SJR): 0.599. - Volume 27,			Source Normal ized Impact	Impact Factor: 1. 585 -

			Supplement 3, Page S555. Link: https://doi.org/10.1016/j.hlc.2018.04.152			per Paper (SNIP): 0.681. 2018	
12	Target blood pressure and control status in Asia	VC	wileyonlinelibrary.com/journal/jch J Clin Hypertens. 2020;22:344–350	Accepted: 10 September 2019 DOI: 10.1111/jch.13714			SCIE
13	Current status of ambulatory blood pressure monitoring in Asian countries: A report from the HOPE Asia Network	VC	wileyonlinelibrary.com/journal/jch J Clin Hypertens. 2020;22:344–350.	September 2019 DOI: 10.1111/jch.13714			SCIE
14	The influence of the ambient temperature on blood pressure and how it will affect the epidemiology of hypertension in Asia	VC	wileyonlinelibrary.com/journal/jch J Clin Hypertens. 2020	DOI: 10.1111/jch.13762	10.1111/jch.13762		SCIE
15	2020 Consensus summary on the management of hypertension in Asia from the HOPE Asia Network	VC	J Clin Hypertens. 2020;22:351–362. wileyonlinelibrary.com/journal/jch	4 November 2019 DOI: 10.1111/jch.13751			SCIE IF: 2,444
16	High blood pressure in dementia: How low can we go?	VC	J Clin Hypertens. 2020;22:415–422. wileyonlinelibrary.com/journal/jch	September 2019 DOI: 10.1111/jch.13752			SCIE IF: 2,444
17	An overview of hypertension and cardiac involvement in Asia: Focus on heart failure	VC	J Clin Hypertens. 2020;22:423–430. wileyonlinelibrary.com/journal/jch	22 September 2019 DOI: 10.1111/jch.13753			SCIE IF: 2,444
18	Central blood pressure for the management of hypertension: Is it a practical clinical tool in current practice?	VC	Accepted: 17 November 2019 DOI: 10.1111/jch.13758	J Clin Hypertens. 2020;22:391–406. wileyonlinelibrary.com/journal/jch			SCIE IF: 2,444
19	Highlights of the 2019 Japanese Society of Hypertension Guidelines and perspectives on the management of Asian hypertensive patients	VC	J Clin Hypertens. Accepted: 20 November 2019 DOI: 10.1111/jch.13763	J Clin Hypertens. 2020;22:369–377. wileyonlinelibrary.com/journal/jch			SCIE IF: 2,444
20	Diversity of and initiatives for hypertension management in Asia—Why we need the HOPE Asia Network	VC	J Clin Hypertens.	DOI: 10.1111/jch.13751 wileyonlinelibrary.com/journal/jch			SCIE IF: 2,444

21	Asian management of hypertension: Current status, home blood pressure, and specific concerns in Vietnam	CB	J Clin Hypertens. Accepted: 15 December 2019 DOI: 10.1111/jch.13780	2020;22:519 –521. wileyonlinelibrary.com/journal/jch			SCIE IF: 2,444
22	Comparison of day-to-day blood pressure variability in hypertensive patients with type 2 diabetes mellitus to those without diabetes: Asia BP@Home Study	VC	J Clin Hypertens. Accepted: 9 October 2019 DOI: 10.1111/jch.13731	2019;00:1–8. wileyonlinelibrary.com/journal/jch			SCIE IF: 2,444
23	Expert panel consensus recommendations for ambulatory blood pressure monitoring in Asia: The HOPE Asia Network	VC	J Clin Hypertens. 2019 Accepted: 7 July 2019 DOI: 10.1111/jch.13652	Wiley Periodicals, Inc. wileyonlinelibrary.com/journal/jch			SCIE IF: 2,444
24	Using Hand-Made SASD-14 to Evaluate the Relationship Between Hypertension and Obstructive Sleep Apnea Syndrome	VC	Proceedings 63, https://doi.org/10.1007/978-981-10-4361-1_80	Springer Nature Singapore Pte Ltd. 2018, 6th International Conference on the Development of Biomedical Engineering in Vietnam (BME6), IFMBE			
25	Telemedicine in the management of hypertension: Evolving technological platforms for blood pressure telemonitoring	VC	J Clin Hypertens. 23 January 2021 https://doi.org/10.1111/jch.14194	https://www.onlinelibrary.wiley.com/doi/10.1111/jch.14194	Vol.23, Issue3 March 2021 p. 435-439	J Clin Hypertens.	SCIE IF: 2,444
26	Office blood pressure measurement: A comprehensive review	VC	J Clin Hypertens.	https://www.onlinelibrary.wiley.com/doi/10.1111/jch.14194	Vol.23, Issue3.	March 2021.	SCIE IF: 2,444
27	Clinical significance of nocturnal home blood pressure monitoring and nocturnal hypertension in Asia	VC	J Clin Hypertens.	https://www.onlinelibrary.wiley.com/doi/10.1111/jch.14194	Vol.23, Issue3.	March 2021.	SCIE IF: 2,444

VC: Viết chung, CB: chủ biên

2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ *(chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)*

a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm: 1 (đề tài nhánh cấp Nhà nước; 4 cấp Bộ và tương đương.

Công trình khoa học

TT	Năm học	Tên Sáng kiến, Giải pháp, Công trình KH	Tóm tắt nội dung, tính ứng dụng, cấp đánh giá
1	**2008-2009**	Nghiên cứu dự báo nguy cơ bệnh lý mạch vành, mạch não ở Thừa thiên Huế và đề xuất một số giải pháp dự phòng trên một số đối tượng có nguy cơ cao.	Xếp loại: Xuất sắc Đã đăng báo và áp dụng kết quả cho nhiều Tỉnh (Đề tài cấp Tỉnh)
2	**2009-2010**	Nghiên cứu áp dụng lưu huyết đồ trong chẩn đoán bệnh lý mạch máu chi dưới	Tốt. Đã đăng báo và áp dụng kết quả tại BV(Đề tài cấp Bộ)
3	**2010-2011**	Nghiên cứu tần suất bệnh lý tim mạch và các biện pháp can thiệp tỉnh TT- Huế.	Cụm công trình đạt giải A Giải thưởng Cố đô về Khoa học và Công nghệ lần thứ II. Số 1725/QĐ/UBND ngày 25/8/2011 (Đề tài cấp tỉnh)
4	**2013-2014**	Nghiên cứu tác dụng men đậu nành Nattokinase lên huyết áp ở bệnh nhân THA độ I và tiền THA	Đề tài cấp Đại học. Đã hoàn thành và đang nghiệm thu. Thực phẩm bổ sung đã áp dụng trên toàn quốc.
5	**2014-2015**	Nghiên cứu cấy ghép tim nhân tạo bán phần bệnh nhân suy tim giai đoạn cuối	Thực hiện thành công cấy ghép tim nhân tạo bán phần HeartWare đầu tiên tại Việt nam năm 2014 (Chủ trì đề tài Nhánh KC 10- Nhà nước)

Giải thưởng KH& CN quốc gia và quốc tế: 7 giải thưởng, trong đó có 1 giải thưởng quốc tế

Giải thưởng và bằng khen

1	2007	**Giải pháp kỹ thuật đạt giải A Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật Tỉnh** lần III. Số 1869/QĐ/KT ngày 23/8/2007	Ủy ban Nhân dân Tỉnh TT- Huế
2	2007	Bằng **Lao động Sáng tạo**. Quyết định số 1180/QĐ-TLĐ ngày 29/8/2007	Tổng liên đoàn Lao động Việt nam
3	2011	**Đạt giải A Giải thưởng Cố đô về Khoa học và Công nghệ** lần thứ II. Số 1725/QĐ/UBND ngày 25/8/2011	Ủy ban Nhân dân Tỉnh TT- Huế
4	2012	Bằng khen cho **cán bộ hướng dẫn đề tài NCKH đạt giải Nhất tại Hội nghị KHCN tuổi trẻ các trường Đại học Cao đẳng Y-Dược Việt nam lần thứ XVI.** QĐ số 1676/QĐ/QĐ-BYT ngày 18 tháng 5 năm 2012	Bộ trưởng Bộ Y tế
5	2014	Bằng khen của Bộ Trưởng Bộ Y tế do có thành tích trong việc thực hiện **dự án phòng chống Tăng huyết áp giai đoạn 2009-2013**. QĐ số 803/QĐ/QĐ-BYT ngày 10 tháng 3 năm 2014	Bộ trưởng Bộ Y tế
6	2015	**Kỷ niệm chương vì sự nghiệp Khoa học Công nghệ.** QĐ số924/QĐ/BKHCN ngày 7 tháng 5 năm 2015	Bộ Khoa học Công nghệ
7	2016	Tham gia nhóm ghép tim Việt nam đầu tiên tại BVTƯ Huế đề tài cấp Nhà nước do GS Bùi đức Phú chủ trì được khen thưởng trong **Nhân tài Đất Việt**	
8	2010	**Giải thưởng sách Việt nam**- giải Bạc cho sách hay: Khuyến cáo các bệnh lý tim mạch và chuyển hóa– NXB Y học	Hội đồng giải thưởng sách Việt nam tặng năm 2007
9	2019	**Giải thưởng Sách Quốc gia hạng 3.** " Những vấn đề Tim mạch Thiết yếu" Nhà XB Đại học Huế, 2018	Hội đồng giải thưởng sách Việt nam
10	2021	**Giải thưởng Cố đô về Khoa học và Công nghệ** lần thứ IV. Số 3339/QĐ/UBND ngày 20/12/2021	Ủy ban Nhân dân Tỉnh TT- Huế

Giải thưởng KH& CN Quốc tế: 1 giải thưởng

1. **Giải thưởng của Hội THA Thế giới (ISH)** dành cho cá nhân tại các nước đang phát triển có nhiều đóng góp cho công tác nghiên cứu phòng chốrng THA 2017.

b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất *(tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài):*

TT	Năm học	Tên Sáng kiến, Giải pháp, Công trình KH	Tóm tắt nội dung, tính ứng dụng, cấp đánh giá
1	2008-2009	Nghiên cứu dự báo nguy cơ bệnh lý mạch vành, mạch não ở Thừa thiên Huế và đề xuất một số giải pháp dự phòng trên một số đối tượng có nguy cơ cao.	Xếp loại: Xuất sắc Đã đăng báo và áp dụng kết quả cho nhiều Tỉnh (Đề tài cấp Tỉnh)
2	2009-2010	Nghiên cứu áp dụng lưu huyết đồ trong chẩn đoán bệnh lý mạch máu chi dưới	Tốt. Đã đăng báo và áp dụng kết quả tại BV(Đề tài cấp Bộ)
3	2010-2011	Nghiên cứu tần suất bệnh lý tim mạch và các biện pháp can thiệp tỉnh TT- Huế.	Cụm công trình đạt giải A Giải thưởng Cố đô về Khoa học và Công nghệ lần thứ II. Số 1725/QĐ/UBND ngày 25/8/2011 (Đề tài cấp tỉnh)
4	2010- 2011	Áp dụng lưu huyết não trong đánh giá lưu hyết chi dưới tại BV Trường ĐH Y Dược Huế	Hội nghị Lao động sáng tạo Trường ĐH Y Dược Huế Giải khuyến khích, số 1321/QĐ-YD ngày 15/6/2010 . Đã áp dụng trong chẩn đoán lâm sàng tại BV Trường
5	2012-2013	Nâng cao chất lượng học tập và giảng dạy trực tuyến bằng e-learning vào trang web Bộ môn.	Hội nghị Lao động sáng tạo Trường ĐH Y Dược Huế Nhân dịp 35 năm ngày Nhà giáo Việt nam 20/11/2012
6	2013-2014	Nghiên cứu tác dụng men đậu nành Nattokinase lên huyết áp ở bệnh nhân THA độ I và tiền THA	Đề tài cấp Đại học. Đã hoàn thành và đang nghiệm thu. Thực phẩm bổ sung đã áp dụng trên toàn quốc.
7	2014-2015	Nghiên cứu cấy ghép tim nhân tạo bán phần bệnh nhân suy tim giai đoạn cuối	Thực hiện thành công cấy ghép tim nhân tạo bán phần HeartWare đầu tiên tại Việt nam năm 2014 (Chủ trì đề tài Nhánh KC 10- Nhà nước)

2.4. Công trình khoa học khác *(nếu có)*

a) Tổng số công trình khoa học khác:

- Tổng số có: …… sáng chế, giải pháp hữu ích
- Tổng số có: …… tác phẩm nghệ thuật
- Tổng số có: …… thành tích huấn luyện, thi đấu

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây *(tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp):*

2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ

a) Tổng số: 10 NCS đã hướng dẫn chính

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất *(Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn):4 NCS*

TT	Họ tên NCS	Trách nhiệm		Thời gian hướng dẫn	Cơ sở đào tạo	Năm đã bảo vệ
		Chính	Phụ			
1	Lê thị Bích Thuận		X	2001-2005	ĐH Huế	2005
2	Hoàng viết Thắng	X		2001-2005	ĐH Huế	2006
3	Nguyễn tá Đông		X	2003-2007	ĐH Huế	2007
4	Võ thị Hà Hoa	X		2005-2008	ĐH Huế	2008
5	Vương thị Kim Chi	X		2005-2009	ĐH Y Hà nội	2009
6	Trần Minh Trí	X		2008-2012	ĐH Huế	2012
7	Lê thị Thu Trang	X		2008-2012	HV Quân Y	2012
8	Huỳnh văn Thưởng	X		2008-2012	ĐH Huế	2012
9	Cao thúc Sinh	X		2008-2012	ĐH Huế	2012
10	Đoàn đức Hoằng	X		2009-2014	ĐH Huế	2014
11	Giao thị Thoa		X	2015-2018	ĐH Huế	2018
12	Trần kim Sơn	X		2014-2017	ĐH Huế	2017
13	Phạm quang Tuấn		X	2014-2019	ĐH Huế	2019
14	Phan Long Nhơn	X		2013-2019	ĐH Huế	2019
15	Phan Thái Hảo	X		2015 -2022	ĐH Huế	2022

3. Các thông tin khác

3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình *(Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn…):*

Kết quả nghiên cứu khoa học tiêu biểu 5 năm gần đây (< 5 CTKH)

Loại hình	**Tên Sáng kiến, Giải pháp, Công trình KH**	**Mã số đề tài**	**Tóm tắt nội dung, tính ứng dụng, cấp đánh giá**
Công trình NCKH	Nghiên cứu tác dụng men đậu nành Nattokinase lên huyết áp ở bệnh nhân THA độ I và tiền THA	Mã số ĐHH-2013-04-32	Đề tài cấp Đại học. Thực phẩm bổ sung đã áp dụng trên toàn quốc. Đã hoàn thành và nghiệm thu loại xuất sắc theo quyết định 1470/QĐ-ĐHH ngày 23/11/2015.
Công trình NCKH	Chủ nhiệm đề tài nhánh " Nghiên cứu qui trình tuyển chọn, điều trị hỗ trợ các bệnh nhân chờ ghép khối tim phổi" " của **Đề tài cấp nhà nước** "Nghiên cứu cấy ghép khối tim phổi trên bệnh nhân được cấy thiết bị hỗ trợ thất trái trong giai đoạn chờ ghép"	Mã số KC. 10. 26/11-25 Theo QĐ 2407/QĐ-BKHCN ngày 31 tháng 8 năm 2012.	Thực hiện thành công cấy ghép tim nhân tạo bán phần HeartWare đầu tiên tại Việt nam năm 2014 . Đề tài chính cấp nhà nước đã nghiệm thu "Nghiên cứu cấy ghép khối tim phổi trên bệnh nhân được cấy thiết bị hỗ trợ thất trái trong giai đoạn chờ ghép"

3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn *(nếu có):*

ORCID: orcid.org/0000-0003-4273-4187

Google Scholar, Huynh van Minh……

3.4. Ngoại ngữ

- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: Anh-Pháp (Bằng DELF I,II).
- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: Bằng Cử nhân Anh Văn- nghe nói tốt.

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Huế, ngày 8 tháng 2 năm 2023

NGƯỜI KHAI

(Ký và ghi rõ họ tên)

GS.TS. HUỲNH VĂN MINH

31) Diễn biến quá trình lương của cán bộ, công chức

Tháng/ năm	10/2013	10/2010	10/2010	10/2007	10/2004	11/1999	12/1998
Mã ngạch/bậc	V.07.01. 01/5	V.07.01.0 1/4	V.07.01. 02/8	V.07.01. 02/7	V.07.01.0 2/6	15.110	15.111